

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2025

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 31/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ; Quyết định số 127/QĐ-ĐHTN ngày 28/01/2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên (DHTN) về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của DHTN, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2024 đợt 1 như sau:

#### 1. Phương thức tuyển sinh và thời gian tuyển sinh

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.
- Thời gian tuyển sinh: Đợt 1: tháng 5 năm 2025;  
Đợt 2: tháng 10 năm 2025.

#### 2. Môn thi tuyển, xét tuyển

##### 2.1. Môn xét tuyển

Môn xét tuyển được lựa chọn là 02 học phần quan trọng trong các học phần bắt buộc theo yêu cầu của ngành đào tạo để đánh giá kiến thức chuyên môn ở trình độ đại học của người dự tuyển (Xem danh sách các học phần đính kèm thông báo này).

##### 2.2. Môn thi tuyển: Tiếng Anh (trừ ngành LL&PPDH bộ môn tiếng Anh)

###### a) Môn thi tuyển (ngoại ngữ đầu vào)

Môn thi tuyển là môn tiếng Anh (trừ người dự tuyển vào ngành LL&PPDH bộ môn tiếng Anh). Dạng thức đề thi môn tiếng Anh đảm bảo xác định được trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Người dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành LL&PPDH bộ môn tiếng Anh đăng ký dự thi một ngôn ngữ (ngoại ngữ 2) trong các ngôn ngữ sau đây: tiếng Trung Quốc, tiếng Nga và tiếng Pháp.

b) Người dự tuyển thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài (ít nhất 75% tổng số tín chỉ được giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài).

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do DHTN hoặc đơn vị đào tạo của DHTN cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã đáp



đ/c

ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Văn bằng và bảng điểm đại học, thạc sĩ và tiến sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản xác nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### 2.3. Ngành tuyển sinh dự kiến

TT	Ngành	Ghi chú
1	Toán giải tích ( Toán học)	
3	LL&PPDH bộ môn Toán học	
4	Vật lý chất rắn	
5	LL&PPDH bộ môn Vật lý	
6	Hóa phân tích ( Hóa học)	
7	Hóa vô cơ	
8	Di truyền học (Sinh học)	
9	LL&PPDH bộ môn Sinh học	
10	Văn học Việt Nam	
11	Lịch sử Việt Nam	
12	Địa lý học	
13	LL&PPDH bộ môn Địa lý	
14	Quản lý giáo dục	
15	LL&PPDH bộ môn Lý luận chính trị	
16	Giáo dục học (Giáo dục Mầm non)	
17	Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học)	
18	LL&PPDH bộ môn Giáo dục thể chất	
19	LL&PPDH bộ môn tiếng Anh	
	<b>Cộng</b>	

## 3. Đối tượng và điều kiện dự thi

### a. Người dự tuyển phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành đúng/ngành phù hợp.

- Đối với chương trình định hướng nghiên cứu, yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Công bố khoa học được quy định cụ thể như sau:

+ Là tác giả chính của ít nhất 01 báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục WoS/Scopus, hoặc chương sách tham

khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định khung điểm đánh giá tối 0,5 trở lên theo ngành đào tạo, hoặc sách chuyên khảo có chỉ số ISBN do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành;

+ Là tác giả hoặc đồng tác giả của 01 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia, quốc tế; hoặc 01 giải thưởng chính thức của cuộc thi quốc gia, quốc tế được công nhận bởi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với lĩnh vực nghệ thuật và nhóm ngành thể dục, thể thao.

- Có lý lịch rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật mức cảnh cáo trở lên, không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan có thẩm quyền hoặc phường, xã nơi cư trú xác nhận

- Nộp hồ sơ, lệ phí đăng ký dự tuyển và lệ phí dự thi đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

b) Ngành phù hợp được nêu tại mục a) là ngành đào tạo ở trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) trang bị cho người học nền tảng chuyên môn cần thiết để học tiếp chương trình đào tạo thạc sĩ của ngành tương ứng. Người dự thi ngành Quản lý giáo dục phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

c) Danh mục ngành phù hợp của từng chương trình đào tạo: xem tại website <https://tuyensinh.tnue.edu.vn/sau-dai-hoc>

#### **4. Đối tượng và chính sách ưu tiên**

##### **a. Đối tượng ưu tiên**

Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy hiện hành (căn cứ trên quyết định tiếp nhận/ điều động, biệt phái công tác của CQ có thẩm quyền); ii) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; iii) Con liệt sĩ; iv) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; v) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành; vi) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực do hậu quả của chất độc hoá học.

Người được ưu tiên cần nộp vào hồ sơ dự tuyển giấy tờ hợp lệ xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên.

##### **b. Mức ưu tiên**

Người dự tuyển diện ưu tiên (kể cả thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 1,0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả điểm môn Cơ sở.

#### **5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển**

Người có nguyện vọng dự tuyển liên hệ nhận Hồ sơ đăng ký dự tuyển tại:

Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm:

Số 20 đường Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên

Điện thoại liên hệ: 0977 831 483 (trong giờ hành chính).

Thông tin tuyển sinh chi tiết xem trên website: [http://www.tnue.edu.vn/tuyen\\_sinh](http://www.tnue.edu.vn/tuyen_sinh)

Người học kê khai, xác nhận, hoàn chỉnh hồ sơ và nộp đúng thời hạn; Tham gia lớp học bổ sung kiến thức (nếu thuộc diện phải học bổ sung kiến thức). Trong và sau khi thi tuyển, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên không nhận bổ sung, thay đổi về bất kỳ nội dung nào của Hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Thời gian nhận hồ sơ đợt 1:

Đối với người phải học bổ sung kiến thức: đến hết ngày 10/3/2025.

Đối với người phải thi tuyển ngoại ngữ đầu vào: đến hết ngày 10/4/2025.

Đối với người đã có chứng chỉ B1: đến hết ngày 3/5/2025.

- Lệ phí đăng ký và lệ phí thi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- **Mức thu học phí năm học 2025-2026: 23.850.000/1 năm học**

## 6. Tư vấn tuyển sinh

TT	Khoa	Giảng viên	Điện thoại liên hệ
1	Toán	TS. Lưu Phương Thảo	0914.967666
2	Vật lý	PGS.TS. Đỗ Thị Huệ	0383.353005
3	Hóa học	TS. Trần Thị Huệ	0392.810699
4	Sinh học	PGS.TS. Nguyễn Đức Hùng	0974.861207
5	Ngữ văn	TS. Hoàng Diệp	0987.080376
6	Lịch sử	TS. Nghiêm Thị Hải Yến	0947.071866
7	Địa lý	TS. Vũ Văn Anh	0912.687173
8	Tâm lý - Giáo dục	TS. Lê Thuỷ Linh	0979.438777
9	Giáo dục Chính trị	TS. Ngô Thị Lan Anh	0968.194818
10	Giáo dục Tiểu học	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	0911223919
11	Giáo dục Mầm non	PGS.TS Nguyễn Thị Quế Loan	0912.501809
12	Ngoại ngữ	TS. Nguyễn Thị Hồng Chuyên	0913067879
13	Thể dục thể thao	TS. Võ Xuân Thuỷ	0963.810833

*Noi nhận: Quyết*

- ĐHTN (đề b/c);
- Lưu: VT, ĐT (3).



PGS.TS Mai Xuân Trường